

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Kẹp ống B12.5 95002-02130 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE

Mã sản phẩm 9500202130 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR650R, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA

Phụ tùng xe máy mã 9500202130 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR650R, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-b125-95002-02130-honda-air-blade-click-lead-pcx-sh-sh-mode-vision-wave-9500202130> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Kẹp ống B12.5 95002-02130 HONDA AIR
BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE,
VISION, WAVE



SKU	9500202130
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR650R, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 CB250 NIGHTHAWK CB650R: 2021 CBR650R: 2019 CLICK 110: 2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 LEAD 110: 2009,2010,2011,2012,2013 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2025,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005
DVT	Cái
Giá lẻ	18.090đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	6,030đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	6,358đ	-64.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	6,687đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	7,126đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	18,090đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9500202130 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 15 - 1 CATALOGUE LỘC GIÓ (2) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 ·

- CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-1-catalogue-loc-gio-2-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005147>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 16 CATALOGUE LỘC GIÓ HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-16-catalogue-loc-gio-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003717>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 17 - 2 CATALOGUE LỘC GIÓ (ANC110A,ACA110A / B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-2-catalogue-loc-gio-anc110aaca110a-b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004080>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE LỘC GIÓ (ANC1107 / 8) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-loc-gio-anc1107-8-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004078>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 18 - 1 CATALOGUE VAN TỪ ĐIỀU KHIỂN KHÍ XẠCH HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013)** — HONDA · LEAD · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-18-1-catalogue-van-tu-dieu-khien-khi-xach-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV0005357>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 37
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005004>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 37
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004344>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE CỤM LỘC GIÓ AIR BLADE 125 / 160 (2026)** — HONDA · AIR BLADE · 2026 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-cum-loc-gio-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005858>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE LỘC GIÓ HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2056 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-loc-gio-honda-air-blade-125--EPCDOV0001278>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE LỘC GIÓ HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-loc-gio-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001647>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Ống 11X13X160 95003-360-1620 HONDA	950033601620	81.339đ
Ống 5.3X320 95005-553-2020 HONDA	950055532020	110.621đ
Ống 8X12X360 95003-230-3631 HONDA	950032303631	66.641đ
Ống 8X12X980 95003-230-9831 HONDA	950032309831	81.339đ
Cao su cần sang số 95011-40000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	9501140000	21.708đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9500202130. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 9500202130*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Kẹp Ắng B12.5 95002-02130 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9500202130) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-b125-95002-02130-honda-air-blade-click-lead-pcx-sh-sh-mode-vision-wave--9500202130>

MLA (9th ed.):

"Kẹp Ắng B12.5 95002-02130 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9500202130) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-b125-95002-02130-honda-air-blade-click-lead-pcx-sh-sh-mode-vision-wave--9500202130>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Kẹp Ắng B12.5 95002-02130 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9500202130) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-b125-95002-02130-honda-air-blade-click-lead-pcx-sh-sh-mode-vision-wave--9500202130>.

Tài liệu này

Kẹp Ắng B12.5 95002-02130 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9500202130) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.